



# SAFETY JOGGER

## PROFESSIONAL



### Ảnh sáng

## JAMES OB

### Giày sneaker th# thao siêu nh# cho chàng

The JAMES sporty and ultra-light sneakers offer unmatched comfort with a removable footbed, 3D mesh, and superior support.

Những vật liệu cao cấp hơn	Lưới thép
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế ngoài	Philon/cao su
Loại	OB / SRA, e
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
trọng lượng thép	0.330 kg
tiêu chuẩn hóa	EN ISO 20347:2012



BLK



LGR



NAV



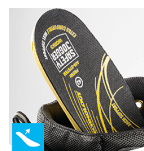
#### l##i 3D

Lưới khoảng cách được sản xuất ba chiều để điều chỉnh nhiệt độ và độ ẩm tốt hơn.



#### t#m lót Coolmax

Công nghệ Coolmax ban đầu được phát triển cho các vận động viên. Chất liệu vận chuyển độ ẩm và mồ hôi để giữ cho cơ thể khô ráo. Chúng tôi thấy nó cực kỳ phù hợp với những người làm việc chăm chỉ hàng giờ mỗi ngày.



#### gi##ng có th# tháo r#i

Làm mới đế của bạn thường xuyên hoặc sử dụng để chỉnh hình của riêng bạn để thoải mái hơn.

# SAFETY JOGGER

WORKS

## Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED  
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

## Công nghệ# n:

phục vụ ăn uống, Thực phẩm & Đồ uống, thuộc về y học

## Môi tr#ng:

môi trường khô

## Cac h#ng dân ba#o tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu t#	Đ#n v# đo l#ng	K#t qu#	EN ISO 20347
<b>Nh#ng v#t li#u cao</b>			
<b>L##i thép</b>			
<b>c#p h#n</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.4	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	15.5	? 15
<b>l#p lót bên trong</b>			
<b>L##i thép</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	28.9	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	231.3	? 20
<b>gi#ng đ# chân</b>			
<b>đ# x#p SJ</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đ# ngoài</b>			
<b>Philon/cao su</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	81	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.48	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.45	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	N/A	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	N/A	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	34	? 20

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.